TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÓC MÔN** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 163./2020/HNGĐ-ST
Ngày: 16/3/2020
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thành Danh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Kim Liên
2. Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Kim Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 658/2019/TLST-HNGĐ về việc "Tranh chấp ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2020, quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2020/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc Th, sinh năm 1990.

Thường trú: 101/177A ấp 4, xã ĐT, huyện HM, Tp.HCM (Có đơn xin vắng mặt)

Bị đơn: Anh Nguyễn Đắc Kh, sinh năm 1987.

Thường trú: 101/177A ấp 4, xã ĐT, huyện HM, Tp.HCM (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn ngày 23/5/2019, bản tự khai, biên bản phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nguyên đơn Chị Nguyễn Thị Ngọc Th trình bày:

Chị và anh Nguyễn Đắc Kh tự nguyện tìm hiểu đến với nhau và được gia đình cha mẹ hai bên tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 47, quyển số 01, được Ủy ban nhân dân xã HT, huyện VB, thành phố Hải Phòng cấp 08/8/2009.

Trong quá trình sống chung ban đầu có hạnh phúc, nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn: Do bất đồng về quan điểm sống, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, thường xuyên gây gỗ, cãi vã nhau. Chị phát hiện anh Kh có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, chị đã nhiều lần khuyên can nhưng anh Kh vẫn không thay đổi. Nay chị nhận thấy không còn tình cảm với anh Kh nữa và không thể tiếp tục sống chung, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu Tòa án xem xét cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Đắc Kh.

Về con chung: Chị và anh Kh có 02 con chung tên Nguyễn Bảo H, sinh ngày 27/11/2011 và Nguyễn Huy H, sinh ngày 06/11/2018. Sau khi ly hôn, chị Th yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung, không yêu cầu anh Kh cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị Th khai không có.

Về nợ chung: Chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ giấy triệu tập; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa cho anh Kh nhưng anh Kh vắng mặt không lý do, không có ý kiến trình bày, nên vụ kiện được đưa ra xét xử theo quy định pháp luật.

Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa ông Nguyễn Trọng Hiếu phát biểu:

Về tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn đã thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách đương sự, quan hệ pháp luật tranh chấp.Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa, người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định theo Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm như: Nguyên tắc xét xử, thư ký phiên tòa, sự vắng mặt của đương sự tại phiên tòa. Đối với nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc Th có đơn xin vắng mặt là phù hợp với quy định pháp luật. Bị đơn anh Nguyễn Đắc Kh vắng mặt không đến Tòa án giải quyết là không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của anh Kh và phải chịu hậu quả theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của đương sự có trong hồ sơ vụ án: Chị Th và anh Kh có đăng ký kết hôn năm 2009. Giữa chị Th và anh Kh phát sinh mâu thuẫn, nhận thấy hôn nhân không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Th đối với anh Kh là phù hợp quy định pháp luật tại điều 51, điều 56 Luật hôn nhân và gia đình. Về con chung, chị Th và anh Kh có 02 con chung tên Nguyễn Bảo H, sinh ngày 27/11/2011 và Nguyễn Huy H, sinh ngày 06/11/2018. Hiện nay 02 trẻ đang sống với chị Th, được chị Th chăm sóc tốt, có nơi cư trú ổn định nên đề nghị chấp nhận yêu cầu của chị Th. Về cấp dưỡng, chị Th không yêu cầu anh Kh cấp dưỡng nuôi 02 con nên không xem xét. Về tài sản chung không có, nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Bởi các lẻ trên, căn cứ Điều 56, 81 Luật HNGĐ năm 2014, đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay chị Nguyễn Thị Ngọc Th có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, đơn đề ngày 05/02/2020. Căn cứ khoản 1 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt chị Th là phù hợp quy định pháp luật.

Đối với anh Nguyễn Đắc Kh, Tòa án đã tiến hành tống đạt, niêm yết công khai các văn bản tố tụng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa theo

quy định tại Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng tại phiên tòa hôm nay, bị đơn anh Nguyễn Đắc Kh không đến tòa và vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Kh.

[2] Về nội dung vụ án: Chị Nguyễn Thị Ngọc Th và anh Nguyễn Đắc Kh kết hôn trên cơ sở tự nguyện của cả hai, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã HT, huyện VB, thành phố Hải Phòng cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 47, quyển số 01 cấp 08/8/2009, được pháp luật công nhận là vợ chồng hợp pháp theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Nay chị Th và anh Kh phát sinh mâu thuẫn, chị Th xin ly hôn nên Tòa án thụ lý giải quyết là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét hôn nhân giữa chị Th và anh Kh có nhiều mâu thuẫn phát sinh ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu duy trì cuộc hôn nhân này cũng không đem lại hạnh phúc cho cả hai. Hiện tại anh Kh đã bỏ đi nơi khác, chị Th không còn tình cảm với anh Kh, không yêu thương, quan tâm chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau, cùng nhau chia sẽ khó khăn trong cuộc sống và chăm lo hạnh phúc gia đình, chăm lo cho con cái. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Kh vắng mặt, không trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị Th là đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ của anh đã được pháp luật quy định nên không có căn cứ xét yêu cầu của anh Kh. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu của chị Th.

[4] Về con chung: Chị Th và anh Kh có 02 con chung tên Nguyễn Bảo H, sinh ngày 27/11/2011 và Nguyễn Huy H, sinh ngày 06/11/2018 và. Sau khi ly hôn, chị Th yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung, không yêu cầu anh Kh cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, hiện nay chị Th đang nuôi dưỡng, chăm sóc 02 con nên yêu cầu của chị Th được nuôi dưỡng 02 con là phù hợp.

[5] Về tài sản chung: Chị Th khai Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về nợ chung: Chị Th khai Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Th nộp tiền án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 8, Điều 9, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147; Điều 179; Điểm b khoản 2 Điều 227; Khoản 1 khoản 3 Điều 228; Điều 233; Điều 273; Điều 278; Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc Th.

Về quan hệ vợ chồng: Chị Nguyễn Thị Ngọc Th ly hôn anh Nguyễn Đắc Kh

Về con chung: Chị Th và anh Kh có 02 con chung tên Nguyễn Bảo H, sinh ngày 27/11/2011 và Nguyễn Huy H, sinh ngày 06/11/2018. Sau khi ly hôn, chị Th được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung đến tuổi trưởng thành. Tạm ngưng tiền cấp dưỡng nuôi con đối với anh Kh cho đến khi chị Th có yêu cầu.

Vì lợi ích con chung, sau khi ly hôn bên không trực tiếp nuôi con có quyền qua lại thăm nom chăm sóc giáo dục con chung, không ai được cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến quyền này, khi cần thiết có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản chung: Nguyên đơn khai không có.

Về nợ chung: Nguyên đơn khai không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Ngọc Th phải nộp số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) nhưng được cấn trừ theo biên lai đóng tiền tạm ứng án phí số: AA/2019/ 0004129 ngày 04/06/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

[3]Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Chi cục THA dân sự HM;
- UBND xã HT, H. VB, TP.Hải Phòng
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thành Danh